TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 6 năm 2023

Số: 31/2023/QĐST- DS

QUY ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUY VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 23/12/2022 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh thụ lý đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1947, trú tại: Khu L, phường V, thành phố B với nội dung đề nghị tòa án chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất diện tích 837,7m^2 có địa chỉ tại: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh do bố ông là cụ Nguyễn Văn Y (tức Phạm Văn Y) - Sinh năm 1920 (chết ngày 22/5/1989) và mẹ ông là cụ Nguyễn Thị L - Sinh năm 1922 (chết ngày 04/02/1984) để lại cho những người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất, trong đó có ông, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn D là con chung của cụ L, cụ Y và 09 người con riêng của cụ Y là: Bà Phạm Thị X, ông Phạm Hồng Ng, ông Phạm Văn Kh, ông Phạm Văn M, ông Phạm Văn B1, bà Phạm Thị L1, bà Phạm Thị Ch, ông Phạm Văn B2, bà Phạm Thị L2 (*hiện thửa đất được chia thành 3 thửa là: Thửa số 459, tờ bản đồ 32, diện tích 315m^2 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn T trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 08/01/2004: Thửa số 58, tờ bản đồ số 32, diện tích 422,7m^2 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn D trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 27/11/2000; Thửa số 458, tờ bản đồ số 32, diện tích 100m^2 đứng tên ông Vũ Văn Th và bà Lê Thị L trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 24/4/2018).* Quá trình làm việc và ghi lời khai, các thừa kế đều thống nhất khẳng định: Cụ Nguyễn Văn Y (tức Phạm Văn Y) **chết ngày 22/5/1989**, cụ Nguyễn Thị L **chết ngày 04/02/1984**, tài sản do cụ L, cụ Y để lại sau khi chết là 03 thửa đất như đã nêu.

Ngày 18/6/2023 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh nhận được đơn của ông Vũ Văn Ng là người đại diện cho bị đơn là ông Nguyễn Văn T đồng thời là người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Minh T2, anh Nguyễn Văn T3 và anh Nguyễn Văn T4 đề nghị tòa án áp dụng thời hiệu khởi kiện đối với yêu cầu chia thừa kế của vụ án.

Sau khi xem xét đơn đề nghị áp dụng thời hiệu khởi kiện của ông Vũ Văn Ng trên cơ sở đối chiếu qui định của pháp luật về thời hiệu khởi kiện chia thừa kế qui định tại khoản 1 Điều 623 của Bộ luật dân sự thấy: Kể từ

thời điểm mở thừa kế (*tức ngày người để lại di sản là cụ L và cụ* Y *chết*) đến ngày 16/12/2022, ngày tòa án nhận đơn khởi kiện yêu cầu chia thừa kế đối với di sản là bất động sản của nguyên đơn đã quá 30 năm. Nay người đại diện hợp pháp cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị tòa án áp dụng thời hiệu khởi kiện để đình chỉ giải quyết vụ án thấy là phù hợp và đúng tinh thần qui định tại điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, trong khi vụ án không có yêu cầu phản tố của bị đơn hay yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

QUY ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quY vụ án dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST- DS ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc "*Tranh chấp kiền đòi chia thừa kế*", giữa:

*** Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1947, trú tại: Khu L phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1942, trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang do ông Vũ Văn Ng- Luật sư Công ty luật TNHH H- Bắc Ninh đại diện.

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963, trú tại: Khu L, phường V, thành phố B.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1981, chị Lê Thị L sinh năm 1983, đều trú tại: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964, trú tại: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1969, anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1974 và anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1974, đều trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang do ông Vũ Văn Ng- Luật sư Công ty luật TNHH H- Bắc Ninh đại diện.

- Bà Phạm Thị X, sinh năm 1952; Ông Phạm Hồng Ng, sinh năm 1954; Ông Phạm Văn Kh, sinh năm 1957; Bà Phạm Thị L, sinh năm 1960; Ông Phạm Văn B1, sinh năm 1962; Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1964; Ông Phạm Văn B2, sinh năm 1966; Bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1975, đều trú tại: Thôn C, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Ông Phạm Văn M, sinh năm 1969, trú tại: TDP Đ, Thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết lại vụ án nếu việc khởi kiện không có gì khác về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật tranh chấp.

- Ông Nguyễn Văn T phải chịu 15.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản, xác nhận ông X đã nộp đủ 15.000.000đ

3. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có tên có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thế Bình